

Số: 1473/QĐ-UBND

Yên Châu, ngày 03 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định tiêu chí đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm đối với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn; các cơ quan chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN CHÂU

Căn cứ Luật Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi, bổ sung ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung Ương; Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính Nhà nước; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan Nhà nước; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 2442/QĐ-UBND ngày 05/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La về việc ban hành Quy định về đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm của các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và tổ chức hội có tính chất đặc thù trên địa bàn tỉnh Sơn La;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ tại Tờ trình số 338 /TTr-NV ngày 03/11/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm đối với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn; các cơ quan chuyên môn, các đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1219/QĐ-UBND ngày 23/11/2018 của Ủy ban nhân dân huyện.

Giao Trưởng phòng Nội vụ tham mưu cho UBND huyện triển khai, tổ chức thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Thường trực huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, NV,100b.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lù Văn Cường

QUY ĐỊNH

**Về đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm
đối với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn; các cơ quan chuyên môn,
các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện.**

*(Kèm theo Quyết định số 1473/QĐ-UBND
ngày 03/11/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Yên Châu)*

Chương I**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng**

Quy định này quy định các tiêu chí, trình tự, thủ tục đánh giá, chấm điểm và xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm đối với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn; các cơ quan chuyên môn, các đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện (không bao gồm các đơn vị sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo), trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao (*sau đây gọi chung là các cơ quan, đơn vị*).

Điều 2. Mục đích đánh giá

1. Việc đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị được tổ chức định kỳ hàng năm trên cơ sở các tiêu chí tại Quy định này, bảo đảm tính kịp thời, trung thực, khách quan, công khai, minh bạch, phản ánh đúng tình hình hoạt động chỉ đạo, điều hành, mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

2. Thông qua đánh giá, xếp loại phản ánh đúng mức độ, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao và yêu cầu chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

3. Trên cơ sở đó đề ra các giải pháp để phát huy những mặt tích cực, khắc phục các mặt yếu kém trong hoạt động chỉ đạo, điều hành quản lý hành chính Nhà nước. Kết quả đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị là tiêu chí quan trọng để xét thi đua - khen thưởng và đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

Điều 3. Nguyên tắc đánh giá

1. Đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị phải căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mỗi cơ quan, đơn vị được quy định tại các văn bản pháp luật của Nhà nước, của tỉnh, của huyện và những công việc được giao trong thực tiễn hoạt động chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

2. Hằng năm các cơ quan, đơn vị căn cứ quy định về tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ tại Quyết định này và đối chiếu với kết quả thực

hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị để tự đánh giá, chấm điểm trên từng tiêu chí quy định, đảm bảo trung thực, chính xác.

3. Khi tiến hành đánh giá, xếp loại phải đảm bảo khách quan, khoa học, công khai, công bằng, dân chủ, phản ánh đúng những kết quả đã đạt được trong năm của cơ quan, đơn vị, đồng thời kiểm điểm làm rõ số lượng, khối lượng công việc chưa hoàn thành trong năm của đơn vị và đề ra giải pháp khắc phục trong năm tiếp theo.

4. Các cơ quan, đơn vị được xếp loại thứ tự theo tổng số điểm đạt được từ cao xuống thấp. Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng tập thể được xếp loại “hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số tập thể được xếp loại “hoàn thành tốt nhiệm vụ” và được xếp theo từng nhóm đối tượng có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng (20% đối với cơ quan chuyên môn; 20% đối với UBND cấp xã, thị trấn; 20% đối với đơn vị trực thuộc UBND huyện).

5. Việc tự đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị được tổ chức định kỳ vào tháng 12 hằng năm và chậm nhất ngày 10/12 hằng năm, các cơ quan, đơn vị phải gửi hồ sơ về cơ quan thường trực hội đồng đánh giá huyện (Phòng Nội vụ).

Chương II

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM VÀ XẾP LOẠI

Điều 4. Tiêu chí đánh giá và chấm điểm

1. Tiêu chí đánh giá, chấm điểm đối với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện (*Phụ lục số 01, kèm theo quy định này*).

2. Tiêu chí đánh giá, chấm điểm đối với các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện (*Phụ lục số 02, kèm theo quy định này*).

3. Tiêu chí đánh giá, chấm điểm đối với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn (*Phụ lục số 03, kèm theo quy định này*).

Điều 5. Phương pháp chấm điểm

1. Thang điểm chấm là 100. Trong đó:

- Điểm tự đánh giá/thẩm định các tiêu chí: Tối đa 92 điểm.
- Điểm cộng: Tối đa là 8 điểm

2. Phương pháp chấm điểm: Căn cứ vào quy định thang điểm chuẩn của từng tiêu chí, các cơ quan, đơn vị đối chiếu với kết quả công việc của cơ quan, đơn vị đã thực hiện, mức độ hoàn thành nhiệm vụ hoặc chưa hoàn thành để tự chấm điểm cho từng công việc.

Điều 6. Xác định kết quả xếp loại

1. Xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với các cơ quan, đơn vị được chia thành 4 mức, cụ thể như sau: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ, không hoàn thành nhiệm vụ.

a. Xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ:

- Đạt từ 90 điểm trở lên lấy từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu 20% số cơ quan đơn vị xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ theo từng nhóm đối tượng. (không có tiêu chí nào đạt điểm 0, có ít nhất 01 sáng kiến được các cấp có thẩm quyền công nhận). Trường hợp có 02 cơ quan, đơn vị trở lên có điểm bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng thì Chủ tịch Hội đồng xem xét quyết định cơ quan, đơn vị xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Không có thành viên trong tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật.

b. Xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ:

- Đạt từ 70 điểm đến dưới 90 điểm.

- Không có thành viên trong tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

c. Xếp loại hoàn thành nhiệm vụ:

- Đạt từ 50 điểm đến dưới 70 điểm hoặc có thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật “khiển trách” (*một vi phạm bị xử lý kỷ luật chỉ tính một lần xếp loại*).

d. Xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ:

Đạt dưới 50 điểm hoặc một trong các trường hợp sau:

- Có vấn đề nổi cộm hoặc mất đoàn kết khi có kết luận của cơ quan có thẩm quyền.

- Trong cơ quan, đơn vị xảy ra các vụ việc tham ô, tham nhũng hoặc các vi phạm khác có thành viên lãnh đạo trong cơ quan bị kỷ luật từ “cảnh cáo” trở lên hoặc khởi tố (*một vi phạm bị xử lý kỷ luật chỉ tính một lần xếp loại*)

2. Kết quả điểm để xếp loại của các cơ quan, đơn vị là tổng điểm (*gồm điểm chấm theo tiêu chí, điểm cộng, điểm trừ*) sau khi được Hội đồng đánh giá xác định theo từng tiêu chí tại Quy định này.

Chương III

THẨM QUYỀN ĐÁNH GIÁ, HỘI ĐỒNG ĐÁNH GIÁ, HỒ SƠ ĐÁNH GIÁ VÀ QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ

Điều 7. Thẩm quyền đánh giá, xếp loại

Ủy ban nhân dân huyện quyết định xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị.

Điều 8. Thành lập Hội đồng đánh giá

1. Đối với UBND cấp huyện

a) Thành lập Hội đồng

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định thành lập Hội đồng đánh giá cấp huyện, thành phần Hội đồng đánh giá gồm:

- Chủ tịch Hội đồng: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện;
- Phó Chủ tịch Hội đồng: Các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Ủy viên Hội đồng kiêm thư ký: Trưởng phòng Nội vụ.

- Các Ủy viên Hội đồng gồm đại diện lãnh đạo các cơ quan: Văn phòng HĐND-UBND huyện, Thường trực Hội đồng thi đua – khen thưởng huyện, phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, phòng Tư pháp, phòng Văn hóa và Thông tin, phòng Kinh tế - Hạ tầng, Thanh tra huyện và một số cơ quan có liên quan.

- Mời đại diện: Thường trực HĐND huyện, lãnh đạo Ban Tổ chức huyện uỷ, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, Liên đoàn Lao động huyện tham gia Hội đồng.

- Phòng Nội vụ là cơ quan thường trực của Hội đồng.

b) Nhiệm vụ của Hội đồng

- Căn cứ vào quy định tại Quyết định số 1473/QĐ-UBND ngày 03/11/2021 của Ủy ban nhân dân huyện, Hội đồng đánh giá tiến hành họp, xét, đánh giá, chấm điểm xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân huyện theo các tiêu chí quy định và hoàn tất các thủ tục đề nghị Hội đồng đánh giá cấp tỉnh đánh giá, xếp loại theo quy định.

- Căn cứ vào quy định tại văn bản này, thực hiện việc xem xét thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện đánh giá xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

2. Đối với các cơ quan, đơn vị

a) Thành lập Hội đồng

Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định thành lập Hội đồng đánh giá, thành phần Hội đồng đánh giá gồm:

- Chủ tịch hội đồng: Thủ trưởng cơ quan, đơn vị
- Phó Chủ tịch Hội đồng: Các phó trưởng phòng, cấp phó người đứng đầu
- Ủy viên kiêm thư ký: 01 công chức, viên chức cơ quan, đơn vị.

- Mời tham gia ủy viên Hội đồng: Bí thư (hoặc phó bí thư chi bộ); lãnh đạo các tổ chức đoàn thể của cơ quan, đơn vị.

b) Nhiệm vụ của Hội đồng

Căn cứ vào quy định tại Quyết định số 1473/QĐ-UBND ngày 03/11/2021 của Ủy ban nhân dân huyện, Hội đồng đánh giá tiến hành họp, xét, đánh giá, chấm điểm xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị theo các tiêu chí quy định và hoàn tất các thủ tục đề nghị Hội đồng đánh giá cấp huyện đánh giá, xếp loại theo quy định.

3. Đối với UBND các xã, thị trấn

a) Thành lập Hội đồng

Chủ tịch UBND xã, thị trấn quyết định thành lập Hội đồng đánh giá, thành phần Hội đồng đánh giá gồm:

- Chủ tịch hội đồng: Chủ tịch UBND xã;
- Phó Chủ tịch Hội đồng: Các phó Chủ tịch UBND xã;
- Ủy viên kiêm thư ký: Công chức Văn phòng HĐND và UBND cấp xã;
- Ủy viên Hội đồng: Trưởng Công an xã, Chỉ huy Trưởng Quân sự, công chức Tài chính - Kế toán, công chức Tư pháp - Hộ tịch, công chức Văn hóa - Xã hội, công chức Địa chính - Xây dựng.

Mời: Thường trực Đảng ủy, HĐND xã; lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã; Công đoàn cơ quan xã tham gia Hội đồng.

b) Nhiệm vụ của Hội đồng

Căn cứ vào quy định tại Quyết định số 1473/QĐ-UBND ngày 03/11/2021 của Ủy ban nhân dân huyện, Hội đồng đánh giá tiến hành họp, xét, đánh giá, chấm điểm xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị theo các tiêu chí quy định và hoàn tất các thủ tục đề nghị Hội đồng đánh giá cấp huyện đánh giá, xếp loại theo quy định.

Điều 9. Hồ sơ và thời gian thực hiện đánh giá

1. Hồ sơ đánh giá

Sau khi hoàn thành việc tự đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn hoàn chỉnh hồ sơ gửi về Hội đồng đánh giá cấp huyện, để tổng hợp đánh giá phân loại hàng năm. Hồ sơ gồm có:

- Báo cáo kết quả công tác năm.
- Biên bản họp xét của cơ quan, đơn vị.
- Báo cáo tự chấm điểm của cơ quan, đơn vị theo tiêu chí đánh giá, chấm điểm quy định tại theo Điều 4, (Phụ lục số 01, 02, 03 kèm theo Quy định này); báo cáo do thủ trưởng cơ quan ký tên, đóng dấu.
- Tài liệu kiểm chứng kèm theo báo cáo.
- Văn bản đề nghị Ủy ban nhân dân huyện xét công nhận.

2. Thời hạn nộp hồ sơ

Chậm nhất đến ngày 10 tháng 12 hàng năm phải gửi kết quả đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ theo tiêu chí quy định tại Điều 4, Chương II, kèm theo Phụ lục tương ứng với từng cơ quan, đơn vị về cơ quan thường trực hội đồng đánh giá cấp huyện (*phòng Nội vụ*), để thẩm định trình Hội đồng đánh giá cấp huyện xem xét, đánh giá, phân loại kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điều 6 của quy định này.

Việc phân loại kết quả thực hiện nhiệm vụ đối với các cơ quan, đơn vị hoàn thành trước ngày 10 tháng 12 hàng năm.

Điều 10. Quy trình, trình tự đánh giá và thẩm quyền công nhận

1. Quy trình đánh giá, xếp loại

1.1. Các cơ quan, đơn vị căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm, đối chiếu với tiêu chí đánh giá, thành lập Hội đồng đánh giá của cơ quan, đơn vị tiến hành tự đánh giá, chấm điểm và tự nhận mức xếp loại, gửi hồ sơ lên Hội đồng thẩm định cấp huyện (*cơ quan thường trực là phòng Nội vụ*).

1.2. Phòng Nội vụ (*cơ quan thường trực Hội đồng*) tổng hợp hồ sơ, kết quả tự đánh giá, chấm điểm và xếp loại của cơ quan, đơn vị. Tham mưu thành lập tổ giúp việc của Hội đồng tổ chức thẩm định kết quả tự đánh giá, chấm điểm và xếp loại các cơ quan, đơn vị.

Cơ sở để thẩm định:

- Báo cáo kết quả tự đánh giá chấm điểm xếp loại theo các tiêu chí quy định tại Quy định này.

- Hồ sơ tài liệu kiểm chứng, chứng minh kết quả tự đánh giá, chấm điểm, xếp loại theo các tiêu chí quy định; các văn bản pháp luật; văn bản giao nhiệm vụ, các văn bản liên quan đến kết quả hoạt động, quản lý điều hành, thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; tài liệu kiểm tra, thanh tra, giám sát, xử lý của cơ quan có thẩm quyền; văn bản đánh giá của cấp ủy, các tổ chức chính trị - xã hội cấp trên trực tiếp.

1.3. Hội đồng đánh giá của Ủy ban nhân dân huyện họp, nghe báo cáo kết quả thẩm định của phòng Nội vụ, thống nhất đánh giá kết quả đánh giá, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ký quyết định xếp loại và công bố kết quả xếp loại của các cơ quan, đơn vị.

2. Thẩm quyền công nhận

Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị.

Điều 11. Chế độ khen thưởng, kỷ luật và giám sát đánh giá

1. Kết quả đánh giá xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm của các cơ quan, đơn vị là cơ sở để xếp loại thi đua, khen thưởng; xem xét trách nhiệm người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

Các cơ quan, đơn vị được xếp loại đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được khen thưởng theo quy định của pháp luật thi đua, khen thưởng.

2. Xem xét, xử lý

Các cơ quan, đơn vị xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ, Ủy ban nhân dân huyện sẽ xem xét trách nhiệm người đứng đầu, cấp phó liên quan của người đứng đầu cơ quan, đơn vị đó theo quy định hiện hành của Pháp luật.

3. Hàng năm Hội đồng đánh giá cấp huyện có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện việc giám sát, đánh giá, kiểm tra kết quả thực hiện những quy định của văn bản này. Đồng thời có biện pháp giải quyết tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện, hoặc xử lý kỷ luật đối với các tổ chức, cá nhân có vi phạm theo quy định của Pháp luật.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

1. Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tổ chức triển khai, thực hiện nghiêm túc Quy định này, hàng năm có trách nhiệm tự đánh giá, chấm điểm và xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị mình theo quy định, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện (*qua phòng Nội vụ*).

2. Văn phòng HĐND và UBND huyện có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc tham mưu tổ chức thực hiện các chương trình công tác và quy trình giải quyết công việc của các cơ quan, đơn vị được Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện giao; định kỳ hàng tháng thống kê, tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, đồng thời gửi phòng Nội vụ tổng hợp chung làm cơ sở để đánh giá, chấm điểm và xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch định kỳ hàng tháng thống kê tình hình chấp hành chế độ thông tin báo cáo tháng, quý, 6 tháng, năm của các cơ quan, đơn vị, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, đồng thời gửi phòng Nội vụ tổng hợp chung làm cơ sở để đánh giá, chấm điểm và xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm của các cơ quan, đơn vị.

4. Phòng Nội vụ chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND-UBND, các cơ quan có liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy định này, kịp thời tổng hợp những vấn đề vướng mắc, phát sinh cần sửa đổi, bổ sung trình Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định./.